

Số: 78 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017
của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển văn hóa đọc
trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐỀ ÁN	Số:4445.....
	Ngày:30.15.18.....
	Chuyển:

Thực hiện Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030” (sau đây gọi tắt là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội, các cơ sở giáo dục và các tổ chức khác liên quan cùng gia đình, cộng đồng về mục đích, ý nghĩa phát triển văn hóa đọc, góp phần nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực.

- Tạo động lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Quảng Ngãi đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập và phát triển bền vững theo tinh thần Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 19/10/2016 của Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

- Định hướng văn hóa đọc cho mỗi cá nhân, tùy thuộc vào sở thích, nghề nghiệp và điều kiện sống tiếp cận được thông tin, tri thức phù hợp, hữu ích cho cuộc sống trí tuệ, đẹp đẽ, ý nghĩa, hạnh phúc hơn.

2. Yêu cầu

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt sâu rộng trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân về phát triển văn hóa đọc là một trong những nội dung quan trọng của sự nghiệp phát triển văn hóa, giáo dục của đất nước.

- Các cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội, các cơ sở giáo dục và các tổ chức khác liên quan cùng gia đình, cộng đồng có trách nhiệm tham gia và tạo điều kiện thuận lợi để phát triển văn hóa đọc.

- Đẩy mạnh việc đa dạng hóa, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển văn hóa đọc.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc (xuất bản phẩm in và điện tử) trong mọi tầng lớp Nhân dân, nhất là trong thanh

niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên; chú trọng tới người dân ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; cải thiện môi trường đọc; góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống văn minh, lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu chủ yếu đến năm 2020:

- Về khả năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức:
 - + Phần đầu 100% thư viện cấp huyện và 20% thư viện cấp xã tổ chức cung cấp dịch vụ internet miễn phí;
 - + Phần đầu 80% trở lên học sinh, sinh viên và người học khác tại các cơ sở giáo dục được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại các thư viện công cộng, thư viện của các cơ sở giáo dục, văn hóa, khoa học;
 - + Phần đầu 20% - 25% người dân ở khu vực nông thôn, 15% - 20% người dân ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức và các dịch vụ liên quan tại các thư viện công cộng, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, cơ quan xuất bản và phát hành.
- Về nâng cao kiến thức, kỹ năng đọc:
 - + Phần đầu 40% - 50% người dân có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc và học tập suốt đời;
 - + Phần đầu 85% người sử dụng thư viện (đối với học sinh, sinh viên là 90%) có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc để phục vụ học tập, nghiên cứu và giải trí;
 - + 80% trẻ mầm non được tiếp cận và thường xuyên nghe đọc sách, giúp trẻ nuôi dưỡng tình yêu với sách và hình thành thói quen đọc sách ngay từ nhỏ.
- Về tăng cường hoạt động thư viện, xuất bản:
 - + Phần đầu đạt mức hưởng thụ bình quân sách là 05 bản/người dân và đạt 01 bản sách/người dân trong hệ thống thư viện công cộng; mỗi người dân trung bình đọc 4 cuốn sách/năm;
 - + Phần đầu 100% cơ sở giáo dục có thư viện hoạt động hiệu quả, trong đó 100% cơ sở giáo dục mầm non có thư viện thân thiện; 50% cơ sở giáo dục phổ thông có tủ sách lớp học; 48% thư viện công cộng có vốn tài liệu tổng hợp đủ khả năng phục vụ cho mọi đối tượng, trong đó có bộ phận phục vụ thiếu nhi; 80% thư viện của các cơ quan nghiên cứu khoa học có vốn tài liệu chuyên sâu.
 - + Phần đầu số lượng người truy cập và sử dụng thông tin tại các thư viện đạt 2.500.000 lượt/năm.

b) Định hướng đến năm 2030

- Tạo điều kiện để người dân có thói quen đọc và kỹ năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại nơi sinh sống, học tập, công tác. Duy trì và củng cố các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc; tiếp tục cải thiện môi trường đọc. Hoạt động thư viện, xuất bản có khả năng đáp ứng nhu cầu đọc của người dân (bao gồm cả xuất bản phẩm in và điện tử).

- Xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc (xuất bản phẩm in và điện tử) trong mọi tầng lớp nhân dân, nhất là trong thanh niên, thiếu niên, học sinh, sinh viên; chú trọng tới người dân ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; cải thiện môi trường đọc; góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống văn minh, lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam, đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền

a) Đổi mới, nâng cao chất lượng, nội dung tuyên truyền với các hình thức đa dạng, phù hợp nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn xã hội về tầm quan trọng của việc phát triển văn hóa đọc.

b) Huy động sự tham gia có hiệu quả của các phương tiện thông tin, truyền thông trong tỉnh; xây dựng chuyên mục thường kỳ về văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc trên phương tiện thông tin đại chúng.

c) Tổ chức các câu lạc bộ, hội sách nhằm khuyến khích học sinh sinh viên và nhân dân tham gia đọc sách; có các hình thức giới thiệu sách mới, sách hay, sách địa chí của tỉnh, các thông tin văn hóa, thông tin văn học trong nước và thế giới; tổ chức các diễn đàn, giao lưu trực tuyến giữa tác giả và bạn đọc.

d) Biểu dương, khen thưởng kịp thời đối với các tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực trong phát triển văn hóa đọc; có hình thức tôn vinh người đọc, người làm công tác thư viện, xuất bản có hiệu quả.

2. Xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc

a) Tăng cường vận động, khuyến khích các tầng lớp nhân dân, nhất là học sinh, sinh viên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động xây dựng, duy trì thói quen đọc sách (điện tử và chú trọng nhất là sách in) phù hợp với từng đối tượng. Tổ chức cho học sinh, sinh viên tham quan, tiếp cận và sử dụng nguồn tài nguyên của thư viện theo phương thức truyền thống và hiện đại.

b) Huy động sự tham gia, phối hợp triển khai có hiệu quả của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc xây dựng, duy trì thói quen đọc (nhà trường, thư viện, hiệu sách...) và tăng cường vai trò của gia đình trong việc hình thành thói quen đọc sách.

c) Hướng dẫn kỹ năng và phương pháp đọc phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhóm tuổi, sở thích, định hướng và thúc đẩy xu hướng, thị hiếu đọc lành mạnh trong đó chú trọng nhất đối tượng là học sinh, sinh viên.

3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và đẩy mạnh xã hội hóa

a) Rà soát, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách liên quan cần thiết, góp phần tạo môi trường đọc thuận lợi; khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển văn hóa đọc.

b) Xây dựng và triển khai có hiệu quả chính sách thu hút nguồn tài trợ, đầu tư cơ sở vật chất, nguồn tài liệu từ các nguồn lực xã hội cho phát triển văn hóa đọc.

c) Đẩy mạnh phát triển thư viện tư nhân, tủ sách dòng họ, tủ sách gia đình, tủ sách khuyến học, tủ sách pháp luật trong toàn tỉnh; hỗ trợ nâng cao, đa dạng hóa chất lượng nguồn nhân lực trong hệ thống thư viện và các loại hình tủ sách, điểm đọc.

d) Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi nhằm phát huy vai trò của các doanh nghiệp và cơ sở khác hoạt động trong lĩnh vực phát hành, kinh doanh xuất bản phẩm đối với phát triển văn hóa đọc.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thư viện công lập, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin

a) Thí điểm và từng bước hình thành thư viện điện tử phục vụ cộng đồng và nguồn học liệu mở cho trường học; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức nhanh chóng, thuận tiện.

b) Xây dựng và phát triển hệ thống thư viện công cộng hiện đại, có vốn tài liệu phong phú, thân thiện với người sử dụng, trở thành trung tâm thông tin, văn hóa, giáo dục của cộng đồng, nơi giao lưu giữa tác giả - tác phẩm và người đọc, phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân; chú trọng phát triển thư viện trường học, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

c) Đa dạng hóa các dịch vụ thư viện; tăng cường phổ biến, hướng dẫn về phương pháp sử dụng thư viện có hiệu quả; đẩy mạnh dịch vụ thư viện lưu động tại các địa phương, nhất là ở vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, vùng chưa xây dựng được phòng đọc sách (thư viện); các trường học, đồn biên phòng, trại tạm giam, các thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng; thúc đẩy phối hợp, liên kết giữa các thư viện với trung tâm văn hóa, thể thao, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã.

5. Nâng cao chất lượng nội dung và hình thức xuất bản phẩm

a) Bảo đảm chất lượng và nội dung thông tin trong xuất bản phẩm, chú trọng sách, tài liệu về giáo dục kỹ năng sống, tinh thần tự hào dân tộc, lối sống lành mạnh, thái độ ứng xử văn minh, giàu lòng nhân ái, phổ biến kiến thức; các tác phẩm của nước ngoài có chất lượng, đạt giải quốc tế uy tín.

b) Bảo đảm cơ cấu sách, tài liệu phù hợp, nhằm đáp ứng nhu cầu đọc ngày càng cao và đa dạng của người dân; chú trọng các loại sách phục vụ trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các đối tượng thiệt thòi khác trong xã hội.

c) Phát triển đa dạng các loại sách (bộ túi, sách nói, sách điện tử) có nội dung phong phú dành cho các nhóm đối tượng, tập trung vào các nội dung phổ cập kiến thức, kỹ năng sống và kỹ năng làm việc.

6. Mở rộng hợp tác quốc tế

a) Tăng cường giao lưu văn hóa trong lĩnh vực xuất bản, thư viện và các hoạt động văn hóa khác.

b) Tích cực phối hợp tổ chức hoặc tham gia các sự kiện quốc tế liên quan đến phát triển văn hóa đọc.

c) Tranh thủ sự hỗ trợ của các quốc gia, các tổ chức, cá nhân nước ngoài trong quá trình triển khai phát triển văn hóa đọc.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện

a) Từ nguồn ngân sách nhà nước của Trung ương và của tỉnh theo quy định về phân cấp ngân sách nhà nước; các nguồn tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh, các nguồn huy động hợp pháp khác;

b) Hàng năm, các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, lập dự toán kinh phí thực hiện trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để triển khai thực hiện.

c) Ngân sách tỉnh, cấp huyện, cấp xã bảo đảm kinh phí đối với các nội dung công việc do các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

2. Nguyên tắc sử dụng kinh phí

a) Giai đoạn 2018-2020:

- Hỗ trợ thực hiện một số nhiệm vụ chủ yếu: Phát triển mạng lưới thư viện, nhà sách, tủ sách tại địa phương; tăng cường vốn tài liệu cho hệ thống thư viện công cộng các cấp, nhất là ở cấp cơ sở, ở vùng nông thôn, miền núi, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn; triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực.

- Nguồn kinh phí được sử dụng lồng ghép thông qua việc thực hiện những nội dung liên quan của các chương trình, đề án khác được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Nguồn kinh phí huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh.

b) Giai đoạn 2021 - 2030:

- Tiếp tục hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ đã được xác định tại Kế hoạch, chú trọng nội dung phát triển cơ sở vật chất, nguồn nhân lực và các hoạt động khác liên quan phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

- Tiếp tục thực hiện lồng ghép việc sử dụng kinh phí với các chương trình, đề án liên quan khác.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực từ xã hội để tham gia thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng loại hình thư viện để xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm, bảo đảm thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, kiểm tra và tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách và các quy định cụ thể cần thiết liên quan đến phát triển văn hóa đọc.

c) Tham mưu UBND tỉnh về xây dựng mô hình phát triển văn hóa đọc trên địa bàn tỉnh, xây dựng thư viện điện tử tại Thư viện tỉnh, trong đó chú trọng đến việc xây dựng các bộ sưu tập số về con người - kinh tế - văn hóa - xã hội của tỉnh và phục vụ cho việc nghiên cứu khoa học, học tập của đội ngũ trí thức, sinh viên, học sinh các cấp.

d) Chủ động phối hợp với các sở, ban ngành, địa phương lồng ghép với nội dung các chương trình, đề án khác liên quan trong quá trình thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch này.

đ) Vận động và tìm nguồn tài trợ, xã hội hóa phục vụ phát triển văn hóa đọc.

e) Tổ chức kiểm tra, giám sát; tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết, khen thưởng, biểu dương các tập thể, cá nhân đạt thành tích trong việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình phối hợp số 122/CTPH-BVHTTDL-BGDĐT ngày 15/01/2016 giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Giáo dục và Đào tạo Chương trình phối hợp công tác trong việc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về thư viện và đẩy mạnh các hoạt động giáo dục, học tập suốt đời trong các thư viện.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với ngành văn hóa, thể thao và du lịch các cấp đẩy mạnh công tác tuyên truyền; kiện toàn mạng lưới thư viện trường học; hướng dẫn đổi mới hoạt động thư viện trường học; xây dựng thói quen, trang bị kỹ năng và phương pháp đọc cho học sinh. Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 161/KH-BGDĐT ngày 26/3/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Đề án “Phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030”.

c) Chỉ đạo rà soát, kiện toàn hệ thống thư viện trường học; xây dựng và phát triển nguồn học liệu mở; nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

d) Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai Kế hoạch, định kỳ hàng năm gửi UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chú trọng việc xây dựng và triển khai chương trình tuyên truyền, quảng bá phát triển văn hóa đọc; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu sách qua đài phát thanh, truyền hình; luân chuyển sách, báo và tổ chức phục vụ tại các điểm Bưu điện – Văn hóa xã nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu thông tin, văn hóa của thiếu nhi vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

c) Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xuất bản; tiếp nhận và bàn giao sách lưu chiểu được cấp phép và xuất bản tại địa phương cho Thư viện tỉnh.

d) Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai Kế hoạch, định kỳ hàng năm gửi UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch phối hợp các chương trình hoạt động thư viện phục vụ cho phạm nhân, trại viên theo Chương trình phối hợp số 2013/CTPH-BCA-BVHTTDL ngày 08/8/2014 giữa Bộ Công an và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí đầu tư xây dựng thư viện theo Kế hoạch đầu tư công được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

6. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan tham mưu bố trí kinh phí chi sự nghiệp thực hiện Kế hoạch và cho các hoạt động hệ thống thư viện công cộng theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh, bảo đảm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch này.

7. Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin, bài về phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và theo Kế hoạch này, nhất là công tác tuyên truyền, tôn vinh người đọc, người làm công tác thư viện, xuất bản có hiệu quả.

8. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, nhất là trong việc tuyên truyền, định hướng phát triển, gắn với các chương trình, đề án khác liên quan.

9. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp liên quan

a) Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ hoạt động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Tích cực tham gia tuyên truyền, vận động về văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc; triển khai lồng ghép với các hoạt động, phong trào do tổ chức mình chủ trì hoặc phối hợp thực hiện có liên quan hoặc hỗ trợ việc phát triển văn hóa đọc; chú trọng triển khai đối với các nhóm đối tượng như: thanh thiếu nhi, phụ nữ, công nhân, các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

10. Các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh

Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, tiếp tục kiện toàn, củng cố và hiện đại hóa các thư viện công cộng tại địa phương.

b) Bố trí ngân sách, huy động nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương, chú trọng phát triển mạng lưới thư viện, tủ sách, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

c) Lồng ghép việc thực hiện Kế hoạch với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan tại địa phương. Tăng cường liên kết, phối hợp với cơ quan, ban ngành, tổ chức đoàn thể khai thác có hiệu quả các thiết chế cơ sở khác (tủ sách từ chương trình sách hóa nông thôn, thư viện trong các trung tâm học tập cộng đồng, tủ sách, thư viện của các tổ chức tôn giáo có phục vụ cộng đồng, thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng, tủ sách gia đình dòng họ, câu lạc bộ yêu sách tại địa phương...).

d) Phối hợp với các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông và các cơ quan khác liên quan trong việc chỉ đạo xây dựng phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc, gắn kết với phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

đ) Hàng năm, UBND các huyện, thành phố tổ chức phát động phong trào “Ngày đọc sách” tại địa phương, trong đó có phần thi tuyên truyền, giới thiệu sách và các hoạt động đa dạng, phong phú khác nhằm phát triển niềm đam mê và duy trì văn hóa đọc.

e) Kiểm tra, giám sát; tổ chức sơ kết, tổng kết và định kỳ hàng năm báo cáo tình hình triển khai Kế hoạch tại địa phương gửi UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để tổng hợp, báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Yêu cầu các sở, ban ngành, các đơn vị lực lượng vũ trang, các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp liên quan, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về UBND tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để kịp thời chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Vụ Thư viện, Bộ VH-TT-DL;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể tỉnh;
- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi, Đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: C, PVP, các phòng ng/c, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXbnt395.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Dũng